

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên tập truyền hình K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Lê Trúc	Anh				
2	Nguyễn Công Mai	Anh				
3	Trần Quốc	Anh				
4	Trần Tiến	Anh				
5	Nguyễn Minh	Châu				
6	Nguyễn Thị Yến	Chi				
7	Đỗ Thu	Hằng				
8	Trần Thị Đăng	Huyền				
9	Đỗ Trang	Khanh				
10	Tô Mai	Khanh				
11	Hoàng Khánh	Linh				
12	Nguyễn Thị	Linh				
13	Nguyễn Hà	My				
14	Nguyễn Hà	Phương				
15	Nguyễn Thị	Quyên				
16	Nguyễn Tiến	Quân				
17	Nguyễn Ánh Anh	Thư				
18	Lê Quốc	Trị				
19	Nguyễn Phương	Vy				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên tập truyền hình K45

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Lê Trúc	Anh				
2	Nguyễn Công Mai	Anh				
3	Trần Quốc	Anh				
4	Trần Tiến	Anh				
5	Nguyễn Minh	Châu				
6	Nguyễn Thị Yên	Chi				
7	Đỗ Thu	Hằng				
8	Trần Thị Đăng	Huyền				
9	Đỗ Trang	Khanh				
10	Tô Mai	Khanh				
11	Hoàng Khánh	Linh				
12	Nguyễn Thị	Linh				
13	Nguyễn Hà	My				
14	Nguyễn Hà	Phương				
15	Nguyễn Thị	Quyên				
16	Nguyễn Tiến	Quân				
17	Nguyễn Ánh Anh	Thư				
18	Lê Quốc	Trị				
19	Nguyễn Phương	Vy				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Biên tập truyền hình K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Lê Trúc	Anh					
2	Nguyễn Công Mai	Anh					
3	Trần Quốc	Anh					
4	Trần Tiến	Anh					
5	Nguyễn Minh	Châu					
6	Nguyễn Thị Yên	Chi					
7	Đỗ Thu	Hằng					
8	Trần Thị Đăng	Huyền					
9	Đỗ Trang	Khanh					
10	Tô Mai	Khanh					
11	Hoàng Khánh	Linh					
12	Nguyễn Thị	Linh					
13	Nguyễn Hà	My					
14	Nguyễn Hà	Phương					
15	Nguyễn Thị	Quyên					
16	Nguyễn Tiến	Quân					
17	Nguyễn Ánh Anh	Thư					
18	Lê Quốc	Trị					
19	Nguyễn Phương	Vy					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Biên tập truyền hình K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Lê Trúc Anh					
2	Nguyễn Công Mai Anh					
3	Trần Quốc Anh					
4	Trần Tiến Anh					
5	Nguyễn Minh Châu					
6	Nguyễn Thị Yến Chi					
7	Đỗ Thu Hằng					
8	Trần Thị Đăng Huyền					
9	Đỗ Trang Khanh					
10	Tô Mai Khanh					
11	Hoàng Khánh Linh					
12	Nguyễn Thị Linh					
13	Nguyễn Hà My					
14	Nguyễn Hà Phương					
15	Nguyễn Thị Quyên					
16	Nguyễn Tiến Quân					
17	Nguyễn Ánh Anh Thư					
18	Lê Quốc Trị					
19	Nguyễn Phương Vy					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

